| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUYÊN MỘC**<br>**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **07**/QĐ -TA | *Xuyên Mộc, ngày 02 tháng 02 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH

## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

*1. Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

*2. Thư ký phiên họp*: Bà Trương Thị Hoàn

Ngày 02 tháng 02 năm 2018 tại Cơ sở Tư Vấn và Điều Trị nghiện ma túy tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/QĐ-TA ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Trần Ngọc D Giới tính: Nam

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1988;

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Không Trình độ văn hóa: 12/12

Nguyên quán: Quãng Ngãi

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B , huyện M , tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định;

Tiền án, tiền sự: không;

Con ông Trần Ngọc A và bà Ngô Thị Lệ T

Có mặt tại phiên họp

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đỗ Lương T- Chức vụ: Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện M;

Người tham gia phiên họp theo uỷ quyền: Ông Đinh Văn T- Chức vụ: Chuyên viên, phụ trách công tác tệ nạn xã hội Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện M (Theo văn bản uỷ quyền ngày 02 tháng 01 năm 2018).

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M :* Ông Vũ Đình Rư- Kiểm sát

viên.

## NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nhận thấy: Đối tượng Trần Ngọc D là người nghiện ma tuý từ năm 2013. Ngày 4/12/2017, Công an xã B phát hiện Trần Ngọc D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó tiến hành xét nghiệm thì kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Qua xác minh được biết, anh Trần Ngọc D không có nơi cư trú ổn định. Do đó, Công an xã B có văn bản đề nghị chủ tịch UBND xã B lập hồ sơ đề nghị Phòng LĐTBXH huyện M ra quyết định đưa đối tượng D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

* Tại văn bản đề nghị và tại phiên họp xét đề nghị ông Đinh Văn T- Đại diện Phòng lao động Thương Binh xã hội huyện M có ý kiến: Trần Ngọc D là đối tượng nghiện ma túy đã thành niên chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thị trấn do nghiện ma túy nhưng hiện nay không có nơi cư trú ổn định. Do đó, Phòng LĐTBXH huyện M vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 14 đến 16 tháng.

* Tại bản tự khai và tại phiên họp người bị đề nghị anh Trần Ngọc D trình bày như sau: đối tượng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2013 đến nay. Trần Ngọc D xác định kết quả xét nghiệm ngày 4/12/2017 đối với anh dương tính với ma túy loại Methamphetamine là đúng. Về nơi cư trú thì anh D xác định mình không có nơi cư trú ổn định. Nay, trước đề nghị của Phòng LĐTBXH huyện, anh Trần Ngọc D đồng ý vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M trình bày:

- Về trình tự thủ tục: Tòa án nhân dân huyện M đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định tại các Điều 3, 7, 8, 12, 16, 17 và 20 của Pháp lệnh số: 09/2014 về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ việc, lời trình bày, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và những người tham gia tố tụng khác đối chiếu với quy định pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng LĐTBXH huyện, đưa đối tượng D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian như cơ quan đề nghị yêu cầu là phù hợp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào ý kiến của Kiểm sát viên, đại diện cơ quan đề nghị và người đề nghị,

## XÉT THẤY:

**[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị**: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị, thấy rằng hồ sơ đề nghị đã đảm bảo tính hợp pháp về đối tượng, thời hiệu, thời hạn, thẩm quyền, trình tự thủ tục; các tài liệu, chứng cứ thu thập đúng quy định tại các Điều 6, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và

Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 9/9/2016 của Chính phủ.

**[2] Xét tính chất, hành vi vi phạm của Trần Ngọc Dương**:

Lời khai xác định tình trạng nghiện của anh Trần Ngọc D tại phiên họp đối chiếu với lời khai của anh tại hồ sơ và những các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản vi phạm hành chính ngày 4/12/2017, biên bản xét nghiệm chất ma tuý và phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã B ngày 4/12/2017 là phù hợp. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định anh Trần Ngọc D là đối tượng sử dụng ma tuý nhiều năm và đến nay vẫn còn đang nghiện. Về nơi cư trú: Căn cứ vào biên bản xác minh người thân gia đình, tổ dân cư cùng lời khai, xác nhận tại phiên họp của anh Trần Ngọc D cho thấy anh D có đăng ký hộ khẩu với gia đình tại Ấp A, xã B, huyện M , tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nhưng do nghiện ma túy nên thường không có cư trú ở nơi thường trú và cũng không có chổ ở ổn định. Do đó, chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động Thương binh Xã hội huyện M đưa đối tượng D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Xét bản thân Trần Ngọc D là một công dân đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là gây tác hại cho sức khỏe bản thân, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác nhưng đối tượng vẫn không từ bỏ được ma tuý mà sử dụng trong nhiều năm. Vì vậy, cần phải cho Trần Ngọc D có một thời gian cai nghiện thỏa đáng nhằm giúp D từ bỏ được ma tuý.

Song, Hội đồng phiên họp cũng xem xét D chưa có tiền án, tiền sự, biết ăn năn hối cãi về hành vi của mình và có ý chí quyết tâm cai nghiện để hoàn thiện bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội nên xem xét giảm một phần thời gian cai nghiện bắt buộc cho Dương.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 22, 23, 31 pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 1 Nghị định 136/NĐ-CP ngày 9/9/2016 của Chính phủ.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc D - Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1988. Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B , huyện M , tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (Mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại

quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày quyết định được giao hoặc được niêm yết.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương Binh và Xã hội huyện M  phối hợp với Công an huyện M  đưa người phải chấp hành vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

***Nơi nhận:***
- Công an huyện M ;
- VKSND huyện M ;
- Phòng LĐTBXH huyệnXuyên Mộc;
- UBND xã Bình Châu;
- Công an xã Bình Châu;
- Trần Ngọc D;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Thanh Tuyền**